

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị P- sinh năm: 1987

Địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh H Yên

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trọng H- sinh năm: 1990

Địa chỉ: khu L, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Trọng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Không có

2.2. *Về tài sản chung; Về nghĩa vụ chung về tài sản; Về công sức*: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Trọng H được miễn án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị P được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003754 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã V;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thảo**